

Số: /KH-SCT

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Hà Tĩnh năm 2023, Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung và triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030¹; Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Hà Tĩnh năm 2023; Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030.

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Ngành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án về CCHC.

¹ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đó đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng chính quyền số phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- CCHC phải gắn kết chặt chẽ, góp phần quan trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2023.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của trung ương và của tỉnh.

- Phấn đấu duy trì, cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC và các chỉ số có liên quan đến công tác CCHC.

- Phấn đấu có ít nhất 01-02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; có 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

- Tối thiểu 60% các phòng, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2023.

2. Cải cách thể chế

- Phấn đấu từ 90% trở lên nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- Phấn đấu từ 90% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến ngành được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

- Phấn đấu từ 90% văn bản QPPL trở lên của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đạt tỷ lệ tối thiểu là 70% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có

phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục DVC trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC được tham mưu xây dựng, công bố, công khai kịp thời theo đúng quy định pháp luật.

- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 85% trở lên.

- Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp theo Kế hoạch của UBND tỉnh và phối hợp với các địa phương, đơn vị thực hiện.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục đảm bảo hơn 85% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí công việc theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Phần đầu 6% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi (gồm: lãnh đạo, quản lý cấp sở) giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác.

- Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Công khai, minh bạch đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Thực hiện việc kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử là 70% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện DVC trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục DVC trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; điện tử hóa tối thiểu 30% số quy trình đã xây dựng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC. Ban hành văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc khắc phục các tồn tại, hạn chế; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2023.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh năm 2023 và các nhiệm vụ Kế hoạch này.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Chỉ đạo tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến công tác tuyên truyền CCHC; đổi mới và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền; tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC DVC trực tuyến toàn trình và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Căn cứ Kế hoạch, Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2023 để xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực của Ngành đảm bảo quy định.

- Tổ chức thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh, nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL của tỉnh liên quan đến lĩnh vực công thương.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách TTHC

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản² liên quan về cải cách TTHC; trọng tâm là Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ

² Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh một cách quyết liệt, có hiệu quả.

người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên rà soát, đơn giản tối đa các TTHC, đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin DVC trực tuyến của tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật các TTHC do Bộ Công Thương công bố để tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời theo quy định; niêm yết, công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia và của tỉnh. Niêm yết, công khai địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của tổ chức cá nhân về quy định hành chính.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch; thực hiện nghiêm về quy định xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân (nếu có).

- Thực hiện việc thanh toán trực tuyến về các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC Quốc gia và Cổng DVC của tỉnh.

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Công điện số 209/CD-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ CBCC,VC theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, hợp lý về cơ cấu tổ chức; phối hợp thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận bổ sung số công chức còn thiếu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Sở. Xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ

máy đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý tổ chức, biên chế phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng công vụ theo chỉ đạo của tỉnh.

- Duy trì việc cập nhật thông tin CBCC, VC trên phần mềm quản lý.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Thực hiện tốt Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; duy trì và tổ chức thực hiện đúng các quy định về sử dụng và quản lý CBCC, VC; các quy định về tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn đối với cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức.

- Thực hiện đổi mới công tác đánh giá CBCC, VC theo hướng ngày càng thực chất, chú trọng sản phẩm, kết quả công việc. Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của CBCC, VC làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch; khuyến khích CBCC, VC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Cải cách tài chính công

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2023 theo quy định.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Tham mưu xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

- Thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ, chính sách mới liên quan về thu nhập, tiền lương, phụ cấp và an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với CBCC, VC trong cơ quan.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TTBTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh, kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ quốc gia bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số. Triển khai thử nghiệm Cổng dữ liệu dùng chung của tỉnh (data.hatinh.gov.vn); hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II và hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối 4 cấp theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cơ quan, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp. Thực hiện các chế độ báo cáo, giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh, của Sở được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các Bộ, ngành, UBND tỉnh công bố; ứng dụng các giải pháp hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện có hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử và lưu trữ trên phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc. Duy trì và thực hiện có hiệu quả việc trao

đổi các văn bản điện tử nội bộ, liên thông; sử dụng có hiệu quả hệ thống điều hành tác nghiệp.

- Phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống DVC trực tuyến toàn trình; kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Tiếp tục lập hồ sơ xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Sở đã được phê duyệt. Thực hiện các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống tập trung.

- Thường xuyên rà soát việc thực hiện công khai, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở, nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư; triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp lĩnh vực Công Thương, đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

7.2. Duy trì, cải tiến và áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm theo mô hình khung, trong đó:

- Xây dựng và chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và XTTM xây dựng Kế hoạch duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2023.

- Ban hành mục tiêu chất lượng năm 2023; thực hiện đánh giá nội bộ, họp xem xét của Lãnh đạo về HTQLCL theo định kỳ.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy trình HTQLCL khi có yêu cầu điều chỉnh; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ về ISO khi UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC NĂM 2023

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023, sử dụng trong dự toán ngân sách UBND tỉnh cấp cho đơn vị và nguồn kinh phí từ Bộ Công Thương hỗ trợ trong việc thực hiện chương trình Thương mại điện tử Quốc gia.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc triển khai và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, KH&CN, TT&TT;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng CM, đơn vị thuộc Sở;
- BBT Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP₃.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ CÔNG THƯƠNG NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SCT ngày tháng 01 năm 2023 của Sở Công Thương)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ trọng tâm	Hoạt động	Kết quả/ sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu CCHC	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Dự thảo Kế hoạch. - Gửi các phòng, đơn vị góp ý hoàn thiện. - Tổng hợp, hoàn thiện trình Giám đốc Sở ban hành 	Kế hoạch được phê duyệt, ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 15/01/2023	
		Ban hành Văn bản chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các nội dung tồn tại trong thực hiện CCHC năm 2022. - Đánh giá nguyên nhân tồn tại trên cơ sở đó tham mưu Văn bản chỉ đạo 	Văn bản chỉ đạo được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-02/2023	
		Lồng ghép trong các cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc tổ chức các hội nghị bàn các giải pháp tháo gỡ, vướng mắc trong giải quyết TTHC nói riêng và trong thực hiện các nội dung CCHC khác nói chung lĩnh vực công thương.	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên rà soát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. - Kiến nghị, đề xuất để triển khai thực hiện có hiệu quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nội dung đề xuất, kiến nghị và chỉ đạo tại kết luận giao ban hàng tháng. - Văn bản chỉ đạo khác. 	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

		Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC	- Xây dựng dự thảo, trình ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC. - Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền.	Kế hoạch được ban hành Các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú	Văn phòng Văn phòng	Các phòng chuyên môn Các phòng chuyên môn	Tháng 01-02/2023 Thường xuyên	 Theo dự toán được duyệt
2	Duy trì, cải thiện, nâng cao thứ hạng chỉ số CCHC	Triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, duy trì, nâng cao các chỉ số về CCHC và các chỉ số liên quan	Văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế của các chỉ số	Công văn/kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Quý I/2023	Theo dự toán được duyệt
3	Phân đấu có ít nhất 01-02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; phân đấu có 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận	Nghiên cứu đề xuất sáng kiến mới (hoặc giải pháp mới) về CCHC, liên quan đến hoạt động CCHC	Viết sáng kiến, đánh giá hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn	Các sáng kiến, giải pháp	Các phòng chuyên môn	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Kiểm tra trung tâm và ít nhất 04 phòng chuyên môn thuộc Sở. Tổ chức 01 cuộc kiểm tra đột xuất.	Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.	- Ban hành Kế hoạch Kiểm tra, tự kiểm tra CCHC năm 2023. - Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại phòng, đơn vị. - Biên bản kiểm tra các phòng, đơn vị. - Báo cáo kết quả kiểm tra.	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại phòng, đơn vị; văn bản chỉ đạo	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Quý II, III/2023	Theo dự toán được duyệt

			- Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra.					
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Phân đầu từ 80% trở lên nội dung tại các văn bản QPPL của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý của Ngành	- Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Phân đầu từ 90% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến ngành được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý của Ngành	- Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Phân đầu từ 80% văn bản QPPL trở lên của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Phổ biến giáo dục pháp luật theo định kỳ và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Các tài liệu liên quan đến cuộc tập huấn, phổ biến các quy định mới của pháp luật hoặc các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện	Các cuộc phổ biến GDPL hàng tháng; văn bản chỉ đạo thực hiện	Các phòng, bộ phận liên quan	Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC	- Tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải	Tỷ lệ số hóa theo quy	Văn phòng,	Các phòng	Thường xuyên	Theo dự

	quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 70% số hồ sơ tiếp nhận.	đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của sở	quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa. - Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC	định	Bộ phận một cửa	chuyên môn		toán được duyệt
2	Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC. - Đẩy mạnh chứng thực điện tử. - Kết nối chia sẻ các dữ liệu dùng chung đảm bảo an toàn thông tin, hiệu quả.	- Triển khai chứng thực điện tử. - Kiểm tra danh tính số và thực hiện mở tài khoản danh tính số của người dân, doanh nghiệp trên Cổng DVC Quốc gia. - Thực hiện số hoá thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	- Các dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ. - Người dân được mở Tài khoản Danh tính số trên DVC QG. - Thành phần HS được số hoá; Kết quả giải quyết TTHC được số hoá.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	90% TTHC nội bộ giữa Sở và các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai về Danh mục và Quy trình nội bộ	Thông kê, rà soát TTHC nội bộ giữa Sở và hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước theo kế hoạch của UBND tỉnh	Tiến hành triển khai rà soát và cắt giảm quy định liên quan đến TTHC; trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Văn bản đơn giản hóa TTHC	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Tham mưu công bố TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ sau khi Bộ Công Thương công bố TTHC liên quan	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố	Lấy ý kiến Sở KH&CN, trình UBND tỉnh ban hành; cập nhật, đăng tải TTHC lên cơ sở dữ liệu quốc gia, đồng bộ về Cổng DVC của tỉnh.	Dự thảo Quyết định công bố TTHC; cơ sở dữ liệu quốc gia và của	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

				tính được cập nhật					
5	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 85% trở lên	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính	- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa. - Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC của ngành.	Văn bản; tham gia các lớp tập huấn	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt	
6	Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 25 phút/1 lượt giao dịch	Giảm thời gian chờ đợi trung bình của 1 lượt giao dịch dưới 25 phút	Tăng cường vai trò, trách nhiệm của công chức, viên chức ở BPMC để hướng dẫn tốt người dân, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ; tự nâng cao nghiệp vụ để tiếp nhận hồ sơ nhanh chóng, đầy đủ, chính xác.	Giảm thời gian chờ đợi trung bình của 1 lượt giao dịch dưới 25 phút; kết quả đánh giá dịch vụ	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt	
7	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, định kỳ về việc giải quyết TTHC của các phòng chuyên môn	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hồ sơ giải quyết TTHC, DVC trực tuyến và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Lãnh đạo Sở	Xây dựng kế hoạch, thông báo lịch kiểm tra	Kế hoạch, thông báo, biên bản kiểm tra	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt	
8	Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp	Phối hợp thực hiện các hội nghị đối thoại, diễn đàn, cuộc họp	Phối hợp xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện	Kế hoạch, giấy mời, thông báo	Thanh tra, Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY								
1	Xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập trực	Chỉ đạo Trung tâm, phối hợp Văn phòng rà soát tham mưu phương án sắp xếp, kiện toàn bộ máy	Xây dựng dự thảo Phương án sắp xếp kiện toàn và tổ chức thực hiện.	Văn bản gửi Sở Nội vụ, kèm theo	Trung tâm	Văn phòng	Năm 2023		

	thuộc Sở theo Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Trung tâm và tổ chức thực hiện.		Phương án sắp xếp kiện toàn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt				
2	100% thông tin CBCCC,VC được cập nhật kịp thời trên phần mềm	Thực hiện rà soát, cập nhật các thông tin có liên quan của CB CC,VC lên phần mềm	- Rà soát. - Cập nhật.	Phần mềm được cập nhật hoàn chỉnh	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Tiếp tục đảm bảo hơn 85% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí công việc theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực	Rà soát bố trí cán bộ công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.	Rà soát bố trí cán bộ công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.	Đạt tỷ lệ quy định	Văn phòng, Trung tâm	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
2	Phân đầu 6% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác	Tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ theo chính sách đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; tập trung vào bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức hội nhập quốc tế	Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng	- Kế hoạch; - Các văn bản cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; kết quả đạt tỷ lệ quy định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức	Rà soát, xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện	Rà soát, xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện	Kế hoạch; Báo cáo kết quả.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Theo dự toán

	theo quy định								được duyệt
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Văn bản; phương án tự chủ tài chính trình UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Đơn vị thuộc Sở	Năm 2023		
2	Giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Văn bản; phương án tự chủ tài chính trình UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Đơn vị thuộc Sở	Năm 2023		
3	100% Nội dung chi được thực hiện theo đúng chế độ quy định	Ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và hướng dẫn đơn vị thuộc Sở ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2023 theo quy định.	- Dự thảo Quy chế. - Góp ý Quy chế thông qua Hội nghị CBCC.	Quy chế được ban hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2023		
4	Xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Dự thảo định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công, trình cấp có thẩm quyền ban hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2023		
5	100% kinh phí thực hiện được công khai minh bạch, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	Công khai, minh mạch trong quản lý và sử dụng tài chính công. Thực hiện tiết kiệm, sử dụng kinh phí có hiệu quả; thực hiện cơ	Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện.	- Thực hiện công khai. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên		

		chế khoán biên chế và kinh phí hành chính.						
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
7.1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị							
1	Thực hiện việc kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu chung dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản; hệ thống được kết nối	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2023	Theo dự toán được duyệt
2	Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt tương ứng các cấp là 70% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Quản triệt, tập huấn thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử trên phần mềm hồ sơ công việc	Hội nghị quán triệt, tập huấn thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử trên phần mềm hồ sơ công việc	Văn bản, tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt được	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2023	Theo dự toán được duyệt
3	100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện DVC trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực	Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, bộ phận tổ chức thực hiện các quy định, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng DVCTT toàn trình	Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, bộ phận tổ chức thực hiện các quy định, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng DVCTT toàn trình	Các văn bản liên quan	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
		Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng DVCTT toàn trình	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng DVCTT toàn trình	Các hình thức tuyên truyền, hướng dẫn	Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

	tuyển; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục DVC trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến	Triển khai ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC	Triển khai các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt đến người dân và doanh nghiệp	Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	luật; Văn phòng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	80% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia	Cập nhật báo cáo theo chỉ đạo của UBND tỉnh.	Phân công nhiệm vụ, cập nhật báo cáo theo yêu cầu.	Cơ sở dữ liệu; báo cáo	Văn phòng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
5	100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	- Tổ chức xây dựng và đề nghị phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống thông tin của Sở. - Đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo cấp độ.	- Tổ chức xây dựng và đề nghị phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống thông tin của Sở. - Bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn cho các hệ thống thông tin.	- Hồ sơ đề xuất cấp độ; các văn bản liên quan. - Bảo đảm hạ tầng thông tin của Sở	Văn phòng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2023	Theo dự toán được duyệt
7.2	Áp dụng ISO trong hoạt động của đơn vị								
1	Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm	Duy trì và cải tiến hệ thống tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	Xây dựng kế hoạch Duy trì, cải tiến và tổ chức thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định	Kế hoạch Duy trì, cải tiến; tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở	Theo Kế hoạch ISO năm 2023	Theo dự toán được duyệt
2	100% Quyết định công bố Danh mục, quy trình nội bộ TTHC	Rà soát, tham mưu Danh mục và quy trình nội bộ theo đúng các quy định	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố, Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC	Văn bản đề nghị; Dự thảo Quyết định	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán

	thuộc thẩm quyền giải quyết tham mưu ban hành đáp ứng yêu cầu	của pháp luật có liên quan, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa về thành phần hồ sơ, điều kiện, trình tự thực hiện đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trình UBND tỉnh công bố	công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC trình UBND tỉnh				được duyệt
3	Kiểm tra trên 40% các phòng, đơn vị trực thuộc áp dụng HTQLCL trong năm	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá	Văn bản, báo cáo kết quả kiểm tra.	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt